

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 142/2023/HS-PT
Ngày 30-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Trường

Các Thẩm phán:

Ông Lưu Văn Tỉnh

Ông Vũ Quang Trung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đồng Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 123/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 9 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Lưu Quốc P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2023/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- **Bị cáo kháng cáo:**

Lưu Quốc P, sinh năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn A, K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Quốc V và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Mai Thị Hồng H và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15-3-2023 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Đức V1; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện V, thành phố Hải Phòng (chết ngày 12-12-2022).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Bà Nguyễn Thị Á; nơi cư trú: Số D đường T, N, Bà Điểm Hóc M, Hồ Chí M1 (là con của ông V1); vắng mặt

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc L1; nơi cư trú: Số D đường T, N, Bà Điểm Hóc M, Hồ Chí M1 (là con của ông V1); vắng mặt

3. Bà Nguyễn Thị Mai P1; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng (là con của ông V1); vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền của bà Á, bà L1, bà P1: Ông Nguyễn Văn Q; nơi cư trú: Số G, khu phố A, thị trấn V, huyện V, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 12 tháng 12 năm 2022, Lưu Quốc P có giấy phép lái xe hạng FC số 310166853621 do Sở G cấp ngày 21-5-2021, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15C-161.16 đi trên Quốc lộ A, theo hướng từ Hải Phòng về Thái Bình. Khi đi đến Km56+700, địa phận Thôn K, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng, Phòng phát hiện phía trước khoảng 15m đến 20m có xe mô tô biển kiểm soát 15B1-298.77 do ông Nguyễn Đức V1, sinh năm 1947 ở Thôn B, xã Đ, huyện V, Hải Phòng điều khiển đi cùng chiều. Phòng phanh xe nhưng không kịp nên đầu xe bên phải của xe ô tô do P điều khiển đâm vào đuôi xe mô tô làm xe mô tô và ông V1 ngã văng về phía trước khoảng 10m đến 15m, xe ô tô do Phòng điều khiển di chuyển thêm khoảng 5m thì dừng lại. Phòng xuống xe thấy ông V1 nằm úp mặt trên đường, bất tỉnh. Phòng đưa ông V1 đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ - V, đến 05 giờ 45 phút cùng ngày ông V1 tử vong.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại Quốc lộ A là đoạn đường thẳng, lòng đường được trải nhựa apphan, có dải phân cách cứng bằng bê tông. Hiện trường nằm hoàn toàn trên phần đường dành cho các phương tiện đi từ Hải Phòng về Thái Bình, phần đường này được chia làm 03 làn đường, trong đó 02 làn đường dành cho xe cơ giới, mỗi làn rộng 3,5m phân cách bởi các vạch sơn trắng đứt nét, làn đường trong cùng bên phải rộng 2m. Điểm mốc được xác định là cột biển báo R:421 (hết khu đông dân cư). Mép đường chuẩn là mép đường bên phải theo hướng đi từ Hải Phòng về Thái Bình. Tại hiện trường có 01 vết cày xước đứt đoạn kích thước 186 x 0,25cm (ký hiệu 1) kéo dài trên mặt đường, đầu vết cách mép đường chuẩn 5,5m, cách điểm mốc 28,2m, cuối vết trùng vị trí tay lái trái xe mô tô biển kiểm soát: 15B1-298.77. Xe ô tô biển kiểm soát: 15C-161.16 (ký hiệu 2) đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng đi Thái Bình, đuôi xe hướng đi Hải Phòng, trục bánh trước cách mép đường chuẩn 6,7m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn 6,2m, trục bánh sau cách đầu vết (1) 5,4m. Vị trí vùng mảnh vỡ nhựa kích thước 8,6 x 1,6m (ký hiệu 3), nằm trên mặt đường ở làn thứ 3 tính từ phải qua trái, điểm đầu của vùng mảnh vỡ nhựa nằm phía sau của trục sau xe ô tô biển kiểm soát: 15C-161.16, điểm cuối của vùng mảnh vỡ nhựa nằm cách trục trước xe ô tô biển kiểm soát: 15C-161.16 là 1,3m, cách mép đường chuẩn 6,9m và cách tâm trục bánh trước

xe mô tô biển kiểm soát: 15B1-298.77 là 7,8m. Xe mô tô biển kiểm soát: 15B1-298.77 (ký hiệu 4), bị đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng chéo chéo vào dải phân cách cứng, đuôi xe hướng vào lề đường nằm trên làn đường thứ 1 tính từ phải qua trái, trục bánh trước cách mép đường chuẩn 1,1m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn 0,5m. Vết nghi máu kích thước 0,35 x 0,4m (ký hiệu 5) nằm ở làn thứ 2 tính từ phải qua trái, tâm vết cách mép đường chuẩn 4,3m, cách trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát: 15B1-298.77 là 3,4m. 01 vết phanh kép kích thước 13,6 x 0,3m (ký hiệu 6) nằm ở làn thứ 3 tính từ phải qua trái, đầu vết cách mép đường chuẩn 7,5m, cuối vết trùng với mặt lốp bánh sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát: 15C-161.16.

Khám xe ô tô 15C-161.16: Mặt kính chắn gió phía trước bên phải bị vỡ trong diện có kích thước 62 x 63cm. Cản phía trước bên phải bị bung bật mất nhựa rời khỏi vị trí ban đầu. T kim loại cản phía trước bị xô lệch biến dạng từ trước về sau, bong xước sơn màu xanh để lộ kim loại. Tấm nhựa cản gió phía trước bên ngoài hệ thống kết nước của đầu xe bị gãy vỡ. Cản trước kim loại phía trước kính chắn gió bị bẹp lõm hướng từ ngoài vào trong

Khám xe mô tô 15B1-298.77: Toàn bộ cụm đèn phía sau bị bung bật vỡ rời khỏi vị trí ban đầu. Chấn bunn sau gắn biển số xe mô tô biển kiểm soát: 15B1-298.77 bị bật tung khỏi vị trí ban đầu. Quai xách xe bị xô lệch biến dạng từ sau về trước. Ốp sườn nhựa bên phải của xe mô tô bị rách nhựa, trượt xước, trên bề mặt bám dính tạp chất màu xanh xám. Lốp ốp bảo vệ bằng kim loại đuôi bô xe bị bẹp lún, xước kim loại hướng từ sau về trước. Nắp bảo vệ thân bô xe bị trượt xước kim loại bẹp méo từ ngoài vào trong. Đầu núm tay phanh bên phải của xe mô tô bị mài xước, mất sơn màu đen để lộ kim loại bên trong. Cản gương và bầu gương bên phải xe bị xô lệch từ sau về trước từ phải qua trái

Kết luận giám định số 15/KL-KTHS (PY) ngày 15-12-2022 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận về nguyên nhân chết của ông Nguyễn Đức V1: “Gãy di lệch xương cột sống cổ đốt 4-5, dập vỡ xương hộp sọ vùng chẩm phải. Nguyên nhân chết sốc do chấn thương sọ não”

Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 08-3-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: “*Giá trị tài sản bị thiệt hại của 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 15B1-298.77, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ đen bạc đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 12-12-2022 (bao gồm cả công lắp đặt, sửa chữa) là 1.650.000 đồng*”

Kết luận giám định số 224/KL-KTHS ngày 18-4-2023 của V2 - Bộ C kết luận: “*Tệp video MOV00088.AIV trong thẻ nhớ gửi giám định có chứa dữ liệu với dung lượng 540 MB. Không tìm thấy vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh, âm thanh trong tệp video trên. Một số hình ảnh trong tệp video gửi giám định đã được*

trích xuất ra thành bản ảnh (chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo). Đã trích xuất mô tả hình ảnh người điều khiển xe mô tô trong tệp video mẫu cần giám định (chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo). Nội dung hội thoại trong tệp video đã được chuyển thành văn bản (chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo)”.

Kết luận giám định số 48/KL-KTHS(CH) ngày 26/02/2023 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận: “Dấu vết nứt, vỡ khuyết nhựa, bung bật khỏi vị trí lắp ráp ban đầu, bề mặt trượt sạch bụi, bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su) theo chiều từ trước về sau tại góc bên phải ốp nhựa bảo vệ bộ phận làm mát phía trước và ốp nhựa phía dưới liền kề (vị trí ngay cạnh logo xe) trên xe ô tô biển kiểm soát 15C-161.16 phù hợp với dấu vết xô lệch, dập rách cao su theo chiều từ sau về trước, bề mặt trượt xước bám dính bụi tại tay dắt bên phải phía sau trên xe mô tô biển kiểm soát 15B1-298.77. Các dấu vết này được hình thành khi hai phương tiện chuyển động cùng chiều va chạm với nhau”

Phiếu kết quả xét nghiệm hồi 08 giờ 49 phút ngày 12-12-2022 của Bệnh viện Đ - Vĩnh Bảo đối với Lưu Quốc P: “Định lượng Alcol etanol là 3.69 mmol/L”. Xét nghiệm Hóa sinh - Niệu, chất gây nghiện tổng hợp (chất kích thích, cần sa, Morphine OPI, ma túy - đều âm tính”.

Công văn ngày 16-12-2022 của Bệnh viện Đ - V: “...Theo Quyết định số 933/QĐ-BYT ngày 23-3-2010 về việc ban hành Quy định về đo nồng độ cồn (Ethanol) trong máu áp dụng trong các bệnh viện, quy định hệ số quy đổi như sau: $\text{mmol/l} \times 4.608 = \text{mg}/100\text{ml}$. Vậy bệnh nhân Lưu Quốc P có kết quả xét nghiệm định lượng Alcol etanol là 3,69 mmol/l tương ứng với 17,00 mg/dl và tương ứng với 17,00 mg/100ml. Theo danh mục Quy trình kỹ thuật chuyên ngành hóa sinh số thứ tự 60 về định lượng cồn (Ethanol) trong máu được ban hành kèm theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23-01-2014 của Bộ Y quy định, khi xét nghiệm mà có kết quả nồng độ cồn trong máu dưới 10,9 mmol/l (tương đương 50,23 mg/dl hoặc 0,5023 mg/ml) thì được coi là bình thường”.

Ông Nguyễn Văn K – Phó Giám đốc Bệnh viện Đ - Vĩnh Bảo cung cấp: Trị số bình thường được hiểu là một người bình thường, không uống rượu bia cũng có một lượng cồn trong máu nhất định (cồn sinh học).

Công văn số 542/SGTVT-QLPT-NL ngày 24-02-2023 của Sở G và Kết quả báo cáo chi tiết hành trình xe ô tô BKS: 15C-161.16 xác định: “Thời gian 05:38:30 ngày 12-12-2022, tại Quốc lộ A, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng, tốc độ xe là 57km/h; thời gian 05:38:40 ngày 12-12-2022, tại Quốc lộ A, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng, tốc độ xe là 51km/h; thời gian 05:38:50 ngày 12-12-2022, tại Quốc lộ A, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng, tốc độ xe là 0 km/h...”

Về phần dân sự: Lưu Quốc P đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Đức V1 không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lưu Quốc P.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HS-ST ngày 17/8/2023 của Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 41, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lưu Quốc P 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm, thời hạn cấm hành nghề lái xe tính từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/8/2023 bị cáo Lưu Quốc P kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HS-ST ngày 17/8/2023 của Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Bản án sơ thẩm đã cơ bản đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để xét xử về tội danh và hình phạt như vậy là có căn cứ. Tuy nhiên Bản án sơ thẩm nhận định nguyên nhân xảy ra tai nạn lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo là chưa chính xác. Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận các dấu vết để lại hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, phù hợp với hình ảnh trích xuất từ camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 15C-161.16, phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng, đều thể hiện: Người bị hại (không có giấy phép lái xe theo quy định) đã điều khiển xe mô tô đi vào làn ngoài cùng là làn đường giành cho xe cơ giới, khi bị cáo bấm còi, người bị hại đã phanh xe tại làn này, là nguyên nhân cộng hưởng dẫn đến việc bị cáo đã phanh nhưng vẫn xảy ra va chạm. Vì vậy, cần đánh giá người bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án này. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm chưa cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ do bị cáo từng tham gia quân ngũ cũng là còn thiếu sót. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự hoặc tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được áp dụng thêm đối với bị cáo P. Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân chưa tiền án,

tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện để có thể cho hưởng án treo. Xét bị cáo có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nên cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện cao nhất sự khoan hồng của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo P. Sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Kháng cáo của bị cáo Lưu Quốc P trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Vào sáng ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại Km56+700, Quốc lộ A, địa phận thôn K, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng, Lưu Quốc P có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 15C-161.16 đi theo hướng từ Hải Phòng về Thái Bình, đã không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe đi cùng chiều gây tai nạn làm ông Nguyễn Đức V1 tử vong và gây thiệt hại về tài sản có giá trị là 1.650.000 đồng. Hành vi của Lưu Quốc P đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29-8-2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lưu Quốc P phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Phòng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm chưa cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là bị cáo từng tham gia quân ngũ và chưa đánh giá người bị hại có một phần lỗi

để cho bị cáo hưởng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là còn thiếu. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự hoặc tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội đây cũng là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét.

[5] *Xét kháng cáo của bị cáo P xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho hưởng án treo*: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù là phù hợp, không nặng, không nhẹ đối với bị cáo. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm đánh giá nguyên nhân lỗi hoàn toàn của bị cáo là chưa đúng. Qua nghiên cứu hồ sơ, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh trích xuất từ camera hành trình thấy rằng; điểm va chạm giữa xe của bị cáo và xe của bị hại nằm trên làn đường giành cho xe cơ giới, tức là xe máy của bị hại không được lưu thông trên làn đường này; mặt khác trước khi xảy ra va chạm hình ảnh thể hiện bị hại đã đạp phanh xe (đèn hậu xe của bị hại sáng đèn) và chống chân xuống đường (bút lục 32), đây cũng là nguyên nhân làm cho bị cáo đã đạp phanh xe ô tô nhưng cũng không tránh được việc va chạm. Nên cần đánh giá nguyên nhân tai nạn trong vụ án này có lỗi hỗn hợp của bị cáo và bị hại; bị hại là người điều khiển xe dung tích 110cc, nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên phạm tội; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đại diện người bị hại xin cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội; lỗi là lỗi hỗn hợp. Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự giữ nguyên mức án 15 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo.

[6] *Về án phí*: Do kháng cáo của bị cáo P được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Quốc P. Sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 41, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: L (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm, thời hạn cấm hành nghề lái xe tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lưu Quốc P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ công dân từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể chuyển án treo thành án giam buộc bị cáo phải thi hành.

Trường hợp trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Cơ quan thi hành án hình sự thực hiện Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, huỷ bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lưu Quốc P.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lưu Quốc P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HS-ST ngày 17/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THAHS huyện Vĩnh Bảo;
- TAND huyện Vĩnh Bảo;
- Sở Tư pháp TP;
- UBND xã Tân Tiến, huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Trường

